

ĐỀ ÔN TẬP

Khổ giấy A4 có kích thước bằng bao nhiêu?

- A. 841×594 B. 594×420 C. 420×297 D. 297×210

Đường bao thấy, cạnh thấy được vẽ bằng nét gì?

- A. Nét liền đậm B. Nét liền mảnh
C. Nét đứt mảnh D. Nét gạch dài - chấm - mảnh

Tỉ lệ phóng to là

- A. 1 : 1 000 B. 10 : 1 C. 1 : 1 D. 1 : 5

Đường giống kích thước được vẽ như thế nào?

- A. Vẽ đi qua tâm.
B. Vẽ song song với độ dài cần ghi.
C. Vẽ vuông góc với độ dài cần ghi kích thước.
D. Vẽ bằng nét liền mảnh và có mũi tên ở hai đầu.

Cho vật thể có kích thước: chiều dài 60 mm, chiều rộng 40 mm và chiều cao 50 mm. Hình biểu diễn vật thể có tỉ lệ là 1 : 2. Độ dài kích thước chiều rộng đo được trên hình biểu diễn của vật thể là bao nhiêu?

- A. 30 mm B. 25 mm C. 20 mm D. 15 mm

Làm thế nào để biết kích thước được thể hiện trên bản vẽ kỹ thuật là kích thước của đường kính?

- A. Có kí hiệu Ø trước chữ số kích thước. B. Có kí hiệu R trước chữ số kích thước.
C. Có kí hiệu D trước chữ số kích thước. D. Có kí hiệu d trước chữ số kích thước.

Từ khổ giấy A2 muốn có khổ giấy nhỏ hơn là khổ giấy A3 ta làm như thế nào?

- A. Chia đôi chiều dài khổ giấy.
B. Chia đôi khổ giấy.
C. Chia đôi chiều rộng khổ giấy.
D. Chia chéo tờ giấy.

Đường giống và đường kích thước được biểu diễn:

- A. song song
B. vuông góc
C. trùng nhau
D. đáp án khác

Hướng chiếu của hình chiếu cạnh là

- A. Từ dưới lên B. Từ trước tới C. Từ trái sang D. Từ trên xuống

Mặt phẳng nằm ngang được gọi mặt phẳng nào?

- A. Hình chiếu bằng B. Hình chiếu đứng
C. Hình chiếu cạnh D. Hình chiếu ngang

Khi chiếu một vật thể lên một mặt phẳng, hình nhận được trên mặt phẳng đó gọi là:

- A. Hình chiếu
B. Vật chiếu
C. Mặt phẳng chiếu
D. Vật thể

Trong các đồ vật sau, nhóm đồ vật nào có dạng khối đa diện?

- A. Bát, đĩa, máy giặt, điện thoại B. Bát, đĩa, lò vi sóng, tủ lạnh
C. Bát, đĩa, chai D. Lò vi sóng, tủ lạnh, rubic, kim tự tháp

Khi quay hình chữ nhật một vòng quanh một cạnh cố định, ta được hình:

- A. Hình nón
B. Hình trụ
C. Hình cầu
D. Hình tam giác

Hình chiếu cạnh của hình chóp đều là hình:

- A. Tam giác cân
B. Tam giác đều
C. Vuông
D. Chữ nhật

Hình nón cắt hình chiếu bằng là hình nào?

- A. Tam giác đều
B. Hai hình tròn
C. Hình tròn
D. Hình chữ nhật

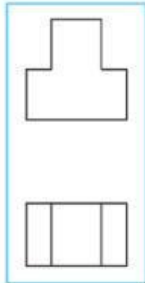
Hình cầu được tạo thành như thế nào?

- A. Quay một hình tam giác vuông một vòng quanh một cạnh góc vuông.
B. Quay một hình tam giác đều một vòng quanh một đường cao của tam giác đó.
C. Quay một hình chữ nhật một vòng quanh một cạnh cố định.
D. Quay một nửa hình tròn một vòng quanh đường kính của nửa đường tròn đó.

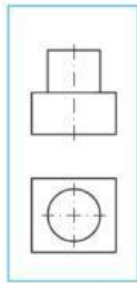
Khi tia nắng vuông góc với mặt sân thì hình chiếu của khối rubic lên mặt sân có dạng hình gì?

- A. Hình tròn. B. Hình chữ nhật. C. Hình thoi. D. Hình vuông.

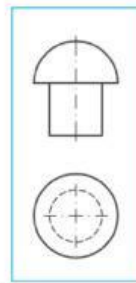
Hình chiếu tương ứng với vật thể đã cho là



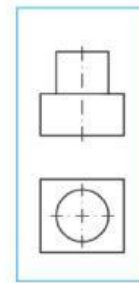
A.



B.



C.



D.

Hình chóp đều được bao bởi mặt đáy là:

- A. Tam giác B. Tam giác đều C. Đa giác đều D. Chữ nhật

Chọn phát biểu sai về vị trí hình chiếu:

- A. Hình chiếu bằng ở dưới hình chiếu đứng
B. Hình chiếu cạnh bên phải hình chiếu đứng
C. Hình chiếu đứng ở dưới hình chiếu bằng
D. Hình chiếu đứng ở trên hình chiếu bằng

Mặt phẳng thẳng đứng ở chính diện gọi là:

- A. Mặt phẳng hình chiếu đứng
B. Mặt phẳng hình chiếu bằng
C. Mặt phẳng hình chiếu cạnh
D. Mặt phẳng hình chiếu

Em sẽ đọc bản vẽ chi tiết dưới đây theo trình tự nào?

- A. Khung tên → Hình biểu diễn → Yêu cầu kỹ thuật → Kích thước.
B. Khung tên → Yêu cầu kỹ thuật → Hình biểu diễn → Kích thước.
C. Hình biểu diễn → Khung tên → Yêu cầu kỹ thuật → Kích thước.
D. Khung tên → Hình biểu diễn → Kích thước → Yêu cầu kỹ thuật.

Khi nào cần lập bản vẽ chi tiết?

- A. Khi chế tạo và kiểm tra các chi tiết.
B. Cần tài liệu cho quá trình thiết kế, lắp ráp, kiểm tra và sử dụng sản phẩm.
C. Khi thiết kế và thi công xây dựng.
D. Khi cần kiểm tra tiến độ lắp ráp sản phẩm.

Để đọc bản vẽ chi tiết hình biểu diễn ống lót gồm hình chiếu nào?

- A. Hình chiếu cạnh, hình cắt ở hình chiếu đứng, hình chiếu bằng

- B. Hình chiếu cạnh, hình cắt ở hình chiếu đứng
- C. Hình chiếu đứng, hình chiếu bằng
- D. Hình chiếu cạnh, hình chiếu đứng

Phần nào trong bản vẽ thể hiện đầy đủ hình dạng của chi tiết?

- A. Khung tên
- B. Hình biểu diễn**
- C. Kích thước
- D. Yêu cầu kỹ thuật

Phần kích thước trong bản vẽ chi tiết dùng để làm gì?

- A. Dùng để chế tạo chi tiết máy
- B. Dùng để kiểm tra chi tiết máy
- C. Dùng để chế tạo và kiểm tra chi tiết máy**
- D. Đáp án khác

Hình biểu diễn của bản vẽ chi tiết gồm:

- A. Hình chiếu
- B. Hình cắt
- C. Hình chiếu đứng, hình chiếu bằng và hình chiếu cạnh
- D. Hình chiếu và hình cắt, ... tùy thuộc vào từng bản vẽ**

Đâu là các tiêu chuẩn chung của bản vẽ kỹ thuật?

- (1) Tiêu chuẩn về khổ giấy
- (2) Tiêu chuẩn về chữ viết
- (3) Tiêu chuẩn về nét vẽ
- (4) Tiêu chuẩn về ghi kích thước
- (5) Tiêu chuẩn về tỉ lệ
- A. (1) (2) (3) (4) (5)
- B. (1) (2) (5)
- C. (3) (4)
- D. (1) (3) (4) (5)**